

Số: 1277 /SGDDĐT-GDTrH-TX&CN

Đồng Tháp, ngày 22 tháng 8 năm 2017

V/v bổ sung việc triển khai mô hình  
trường học mới cấp THCS  
năm học 2017 – 2018

Kính gửi: Trưởng phòng Phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố

Thực hiện Công văn số 1134/SGDDĐT-GDTrH-TX&CN ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc triển khai mô hình trường học (THM) mới từ năm học 2016 - 2017; Công văn số 1392/BGDĐT-GDTrH, ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Bộ GDĐT về việc thực hiện một số qui định về đánh giá học sinh THCS mô hình THM từ năm học 2016 - 2017; Sở GDĐT hướng dẫn bổ sung việc thực hiện triển khai mô hình THM cấp THCS năm học 2017 - 2018 như sau:

**1. Bổ sung thực hiện triển khai mô hình THM cấp THCS năm học 2017 - 2018:**

*1.1. Tiếp tục thực hiện công tác vận động, tuyên truyền, huy động sự tham gia của cộng đồng, địa phương, nâng cao nhận thức của cha mẹ học sinh thông qua các buổi họp giao ban, tiếp xúc cử tri và họp cha mẹ học sinh, trên tinh thần tự nguyện tham gia học tập của học sinh và cha mẹ học sinh .*

*1.2. Về kế hoạch giáo dục:* Bổ sung nội dung phân phối chương trình lớp 8,9 mô hình THM. **(Đính kèm Phụ lục 1).**

*1.3. Về tổ chức dạy học*

- Các trường THCS căn cứ vào chuẩn kiến thức kỹ năng ở từng môn học theo quy định và thực tiễn tại địa phương, đơn vị tổ chức dạy học một cách hiệu quả, tăng cường các hoạt động thực hành, rèn luyện, giúp học sinh chủ động trong học tập và phát huy tốt các kỹ năng theo định hướng phát triển năng lực người học.

- Việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (nếu có) cho các lớp mô hình THM thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 28/SGDDĐT-TTr ngày 27/02/2017 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện dạy học 2 buổi/ngày và dạy thêm, học thêm.

*1.4. Về kiểm tra, đánh giá:* Thực hiện theo hướng dẫn của Công văn số 1134/SGDDĐT-GDTrH-TX&CN ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Sở GDĐT về việc triển khai mô hình THM mới từ năm học 2016 - 2017 và hướng dẫn của Công văn số 1392/BGDĐT-GDTrH ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Bộ GDĐT về việc thực hiện một số qui định về đánh giá học sinh THCS mô hình THM từ năm học 2016 - 2017. **(Đính kèm Phụ lục 2)**

**2. Các nội dung khác vẫn thực hiện theo hướng dẫn của Công văn số 1134/SGDDĐT-GDTrH-TX&CN ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Sở GDĐT về việc triển khai mô hình THM mới từ năm học 2016 - 2017./.**

**Nơi nhận:**

- Như trên (để t/h);
- GD và các PGD (để b/c);
- Trưởng các Phòng CMNV Sở (để p/h);
- Lưu: VT, XH, 5b.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thanh Danh**

## PHỤ LỤC 1

### Thời lượng thực hiện chương trình giáo dục mô hình trường học mới - Lớp 8,9

(Kèm theo Công văn số 1277 /SGDDĐT-GDTrH-TX&CN ngày 22 /8/2017 của Sở GDĐT)

#### \* LỚP 8:

TT	Môn học/HĐGD	Số tiết trung bình/tuần	Tổng số tiết/năm
1	Toán	4	140
2	Ngữ văn	4	140
3	Khoa học tự nhiên (Vật lí, Hóa học, Sinh học)	4	140
4	Khoa học xã hội (Lịch sử, Địa lí)	3	105
5	Giáo dục công dân	1	35
6	Công nghệ	2	70
7	Tin học	2	70
8	Hoạt động giáo dục (Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục)	4	140
9	Ngoại ngữ	3	105
10	Giáo dục tập thể (Chào cờ, sinh hoạt lớp)	2	70
11	Tự chọn (Ngoại ngữ 2; Kỹ năng sống; Nghề phổ thông; Hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục địa phương)	2	70

#### \* LỚP 9:

TT	Môn học/HĐGD	Số tiết trung bình/tuần	Tổng số tiết/năm
1	Toán	4	140
2	Ngữ văn	4	140
3	Khoa học tự nhiên (Vật lí, Hóa học, Sinh học)	4	140
4	Khoa học xã hội (Lịch sử, Địa lí)	3	105
5	Giáo dục công dân	1	35
6	Công nghệ	2	70
7	Tin học	2	70
8	Hoạt động giáo dục (Âm nhạc và Mĩ thuật chỉ học ở Học kì 1)	4	105
9	Ngoại ngữ	3	105
10	Giáo dục tập thể (Chào cờ, sinh hoạt lớp)	2	70
11	Tự chọn (Ngoại ngữ 2; Kỹ năng sống; Nghề phổ thông; Hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục địa phương)	2	70

## PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Công văn số 1277/SGDDĐT-GDTrH-TX&CN ngày 22/8/2017 của Sở GDĐT)

### 1. Đánh giá định kỳ kết quả học tập

#### 1.1. Các bài kiểm tra định kỳ

- Điểm số của các bài kiểm tra giữa học kỳ ( $\text{ĐKT}_{\text{gk}}$ ) và điểm số của các bài kiểm tra học kỳ ( $\text{ĐKT}_{\text{hk}}$ ) được tính vào kết quả đánh giá cuối Học kỳ I và cuối năm học.

- Điểm trung bình môn học kỳ ( $\text{ĐTB}_{\text{mhk}}$ ) và điểm trung bình môn cả năm ( $\text{ĐTB}_{\text{mcn}}$ ) được tính theo công thức sau:

$$\tilde{\text{NTB}}_{\text{mhk}} = \frac{\tilde{\text{NKT}}_{\text{gk}} + 2 \cdot \tilde{\text{NKT}}_{\text{hk}}}{3}$$
$$\tilde{\text{NTB}}_{\text{mcn}} = \frac{\tilde{\text{NTB}}_{\text{mhkI}} + 2 \cdot \tilde{\text{NTB}}_{\text{mhkII}}}{3}$$

( $\text{ĐTB}_{\text{mhkI}}$  và  $\text{ĐTB}_{\text{mhkII}}$  tương ứng là điểm trung bình môn Học kỳ I và Học kỳ II)

- Điểm trung bình môn học kỳ I và điểm trung bình môn cả năm học lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số và được ghi nhận trong hồ sơ đánh giá học sinh.

#### 1.2. Sổ đánh giá học sinh

- Trong bảng ghi điểm học kỳ I, thay tên cột "*Điểm bài kiểm tra cuối học kỳ*" bằng "*Điểm trung bình môn học kỳ I*";

- Trong bảng ghi điểm học kỳ II, thay tên cột "*Điểm bài kiểm tra cuối năm học*" bằng "*Điểm trung bình môn cả năm*".

#### 1.3. Học bạ

Trong bảng ghi kết quả học tập và rèn luyện, thay tên cột "*Điểm kiểm tra định kỳ cuối năm*" bằng "*Điểm trung bình môn cả năm*".

### 2. Tổng hợp đánh giá định kỳ kết quả học tập

**2.1.** Đánh giá kết quả học tập của từng học sinh theo một trong ba mức "Hoàn thành tốt", "Hoàn thành" hoặc "Có nội dung chưa hoàn thành":

- Hoàn thành tốt: Có ít nhất 2/3 số môn học đạt điểm trung bình cả năm từ 8,0 trở lên; không có môn nào có điểm trung bình môn cả năm dưới 6,5; Hoạt động giáo dục (Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục): Đạt yêu cầu.

- Hoàn thành: Điểm trung bình cả năm của tất cả các môn học đạt từ 5,0 trở lên; Hoạt động giáo dục (Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục): Đạt yêu cầu.

- Có nội dung chưa hoàn thành: Các trường hợp còn lại.

**2.2.** Đánh giá định kỳ về năng lực, phẩm chất của từng học sinh thông qua các yêu cầu giáo dục tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo Công văn số 4669/BGDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 9 năm 2015 theo một trong ba mức: "Tốt", "Đạt" hoặc "Cần cố gắng":

- Tốt: Đáp ứng tốt, biểu hiện rõ và thường xuyên các yêu cầu giáo dục;

- Đạt: đáp ứng được, biểu hiện chưa thường xuyên các yêu cầu giáo dục;

- Cần cố gắng: Chưa đáp ứng đầy đủ, biểu hiện chưa rõ các yêu cầu giáo dục.

### **3. Một số quy định khác**

- Đối với học sinh các lớp mô hình trường học mới năm học 2016-2017, điểm bài kiểm tra học kì 1 của các môn học được coi như điểm trung bình môn học kì 1 để tính điểm trung bình môn cả năm.

- Đối với học sinh chuyển đến lớp mô hình trường học mới sau khi kết thúc học kì 1, điểm trung bình môn học kì 1 ở lớp cũ được sử dụng để tính điểm trung bình môn cả năm.

- Đối với học sinh chuyển đi khỏi lớp mô hình trường học mới sau khi kết thúc học kì 1, điểm trung bình môn học kì 1 được sử dụng để tính điểm trung bình môn cả năm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Trong trường hợp cần thiết phải xếp loại học sinh mô hình trường học mới để áp dụng các quy định về khen thưởng, cấp học bổng đối với học sinh dân tộc thiểu số và các quy định khác, điểm trung bình môn học kì và điểm trung bình môn cả năm được sử dụng để xếp loại học kì và xếp loại cả năm theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông./.